**BÀI 11. PHƯƠNG THỨC CON NGƯỜI KHAI THÁC, SỬ DỤNG**

**VÀ BẢO VỆ THIÊN NHIÊN Ở CHÂU PHI**

**Thời gian thực hiện : 2 tiết**

**Tiết theo ppct: 19,20**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau: môi trường xích đạo, môi trường nhiệt đới.

**2. Năng lực**

***\*Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống; tự đặt ra mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện;

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp;

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích tình huống trong học tập; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.

***\*Năng lực đặc thù***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: sơ đồ hoá để mô tả được sự tương tác giữa các hiện tượng và quá trình tự nhiên;

- Năng lực tìm hiểu địa lí: khai thác thông tin, tài liệu văn bản, Internet để tìm hiểu cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: biết tìm kiếm các thông tin từ các nguồn tin cậy để cập nhật tri thức, số liệu,... về các địa phương, quốc gia được học, về xu hướng phát triển trên thế giới và trong nước; biết liên hệ thực tế để hiểu sâu sắc hơn kiến thức địa lí.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: yêu gia đình, quê hương, đất nước; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.

- Chăm chỉ: thích đọc sách báo, tìm tư liệu trên mạng Internet để mở rộng hiểu biết; có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trách nhiệm: có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên; phản đối những hành vi xâm hại thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính, máy chiếu.

- Tranh ảnh, video có liên quan đến nội dung bài học (tiết học).

**2. Học sinh**

- SGK Lịch sử và Địa lí 7, vở ghi, dụng cụ học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Xác định nhiệm vụ học tập**

***\* Mục tiêu***

- Tạo tâm thế học tập mới cho học sinh, giúp học sinh ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS dựa vào kiến thức và hiểu biết của mình tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động cá nhân/tổ chức chơi trò chơi**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

- GV tổ chức trò chơi qua hệ thống câu hỏi liên quan đến kiến thức ôn tập.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS chú ý lắng nghe, giơ tay trả lời câu hỏi nhanh

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trao đổi và trả lời nhanh câu hỏi trò chơi.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS trả lời các câu hỏi theo sự hiểu biết của bản thân.

- GV có thể chuẩn bị phần thưởng như điểm số, tràng pháo tay, hiện vật,...

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu phương thức khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên**

**ở môi trường xích đạo của châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được cách thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo của châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 1; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*HS khai thác thông tin mục 1; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện nhiệm vụ sau:*

- Nêu phạm vi và đặc điểm thiên nhiên của môi trường xích đạo ở châu Phi.

- Nhiệt độ và độ ẩm cao đã ảnh hưởng như thế nào đối với việc khai thác môi trường?

- Trình bày cách thức con người khai thác và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo.

- Kể tên và cho biết sự phân bố các cây trồng ở môi trường xích đạo châu Phi.

- Vấn đề cần được quan tâm hàng đầu ở môi trường này là gì?

- Vì sao việc bảo vệ và trồng rừng là rất cần thiết ở môi trường xích đạo của châu Phi?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **1. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường xích đạo** |
| - Nhiệt độ và độ ẩm cao giúp cho cây trồng phát triển quanh năm, trồng gối vụ và xen canh nhiều loại cây.  - Hình thành vùng chuyên canh cây công nghiệp nhằm mục đích xuất khẩu hoặc cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến.  - Các cây công nghiệp qui mô lớn: ca cao, cọ dầu...  - Vấn đề cần quan tâm:  + Tầng mùn không dày, dễ bị nước mưa rửa trôi.  + Bảo vệ rừng và trồng là hết sức cần thiết. |

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên**

**ở môi trường nhiệt đới của châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được cách thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới của châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 2; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*HS khai thác thông tin mục 2; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện nhiệm vụ sau:*

- Nêu phạm vi và đặc điểm thiên nhiên của môi trường nhiệt đới ở châu Phi.

- Đặc điểm khí hậu đã ảnh hưởng như thế nào đối với việc khai thác môi trường?

- Vì sao thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong vấn đề khai thác và bảo vệ tự nhiên ở môi trường nhiệt đới châu Phi?

- Bên cạnh vấn đề thủy lợi, để bảo vệ hiệu quả thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới, các nước châu Phi đã có những biện pháp nào?

**Hoạt động thảo luận nhóm lớp**

- GV yêu cầu cả lớp cùng tiến hành thảo luận về cách thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới theo bảng dưới đây:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khu vực** | **Nam Xa-ha-ra** | **Đông Nam Phi** |
| Khí hậu |  |  |
| Hoạt động sản xuất |  |  |
| Các ngành kinh tế |  |  |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khu vực** | **Nam Xa-ha-ra** | **Đông Nam Phi** |
| Khí hậu | Khô hạn | Nhiệt đới ẩm |
| Hoạt động sản xuất | - Canh tác nương rẫy phổ biến.  - Chăn nuôi: chăn thả. | - Trồng cây ăn quả, cây công nghiệp xuất khẩu.  - Khai thác và xuất khẩu khoáng sản.  - Chế biến sản phẩm nông nghiệp và chăn nuôi. |
| Các ngành kinh tế | - Cây trồng: lạc, bông, kê…  - Vật nuôi: dê, cừu… | - Cây trồng: chuối, mía, chè, thuốc lá, bông, cà phê…xuất khẩu. |

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **2. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới** |
| - Hoạt động khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới:  + Vùng khô hạn Nam Xa-ha-ra: canh tác lạc, bông, kê... theo hình thức nương rẫy; chăn nuôi dê, cừu,... theo hình thức chăn thả.  + Vùng nhiệt đới ẩm Đông Nam Phi: trồng cây ăn quả (chuối,...) và cây công nghiệp (chè, thuốc lá, bông….) xuất khẩu.  + Khai thác và xuất khẩu khoáng sản (vàng, đồng, chì, dầu mỏ, khí tự nhiên,...) có vai trò quan trọng.  + Một số nước phát triển công nghiệp chế biến sản phẩm cây nông nghiệp và sản phẩm chăn nuôi.  - Vấn đề cần quan tâm:  + Xây dựng các công trình thủy lợi.  + Thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia. |

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về vấn đề khai thác, sử dụngvà bảo vệ thiên nhiên**

**ở môi trường hoang mạc của châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được cách thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường hoang mạc của châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 3; H.4 (rang 131) SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*HS khai thác thông tin mục 3; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện nhiệm vụ sau:*

- Nêu phạm vi và đặc điểm thiên nhiên của môi trường hoang mạc ở châu Phi.

- Đặc điểm khí hậu đã ảnh hưởng như thế nào đối với việc khai thác môi trường?

- Người dân châu Phi đã khai thác môi trường thiên nhiên khắc nghiệt này như thế nào?

- Trình bày các hoạt động kinh tế cổ truyền và kinh tế hiện đại của châu Phi.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kinh tế** | **Cổ truyền** | **Hiện đại** |
| Các hoạt động kinh tế |  |  |

- Em thấy thực trạng của tình trạng sa mạc hoá trên thế giới diễn ra như thế nào?

- Suy nghĩ và ghi ra giấy note 3 nguyên nhân khiến hoang mạc lan rộng như hiện nay. Đề xuất 1 giải pháp nhằm giải quyết cho vấn đề đó.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

|  |
| --- |
| ***C:\Users\PTS\Desktop\Ảnh\download.png*** |
| ***Ngày thế giới phòng chống sa mạc hóa 17/6*** |

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

*- GV liên hệ đến Việt Nam trong việc khai thác tự nhiên, những vùng khô hạn để HS có định hướng liên quan khai thác tài nguyên. Hiện tượng sa mạc hóa ở Việt Nam cũng ngày càng có những biểu hiện rõ rệt, giải quyết là vô cùng cấp thiết.*

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **3. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường hoang mạc** |
| - Hoạt động khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường hoang mạc:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | **Cổ truyền** | **Hiện đại** | | Các hoạt động kinh tế | - Trồng trọt: cây ăn quả (cam, chanh, chà là…) và cây lúa mạch…  - Chăn nuôi du mục: dê, lạc đà…  - Vận chuyển hàng hóa và buôn bán xuyên hoang mạc bằng lạc đà. | - Khai thác dầu khí, các mỏ khoáng sản và nước ngầm.  - Phát triển du lịch. |   - Vấn đề cần quan tâm:  + Hiện nay, diện tích hoang mạc châu Phi ngày càng mở rộng.  + Các nước đã thành lập “vành đai xanh” chống lại tình trạng hoang mạc hoá. |

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên**

**ở môi trường cận nhiệt của châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được cách thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt của châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 4; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân/cặp, bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*HS khai thác thông tin mục 4; H.4 (trang 131) SGK, thực hiện nhiệm vụ sau:*

- Nêu phạm vi và đặc điểm thiên nhiên của môi trường cận nhiệt ở châu Phi.

- Đặc điểm khí hậu đã ảnh hưởng như thế nào đối với việc khai thác môi trường?

- Nêu các hoạt động khai thác và sử dụng tài nguyên ở môi trường cận nhiệt châu Phi.

- Kể tên một số sản phẩm du lịch ở môi trường này mà em biết.

- Trong việc khai thác và sử dụng thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt châu Phi, vấn đề cần quan tâm hàng đầu là gì? Giải thích vì sao.

- Nêu một số giải pháp chống khô hạn và hoang mạc hoá ở môi trường này.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **4. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở môi trường cận nhiệt** |
| - Trồng trọt: cây ăn quả (nho, cam, chanh, ô-liu...) và cây lương thực (lúa mì, ngô...).  - Chăn nuôi gia súc: cừu, dê...  - Khai thác khoáng sản rất phát triển: dầu mỏ, vàng, kim cương,...  - Hoạt động du lịch phát triển mạnh.  - Vấn đề môi trường cần được quan tâm là chống khô hạn và hoang mạc hoá. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

***\*Mục tiêu***

- Củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học; hệ thống lại nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

***\*Nội dung hoạt động***

- Vận dụng kiến thức bài học và hiểu biết cá nhân trình bày nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.

***\*Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động cá nhân, cặp/bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\* GV yêu cầu HS lên bảng tổng kết nội dung bài học.*

- Câu hỏi thảo luận: ***Hãy lập bảng so sánh cách thức con người khai thác thiên nhiên ở môi trường xích đạo ẩm và môi trường nhiệt đới châu Phi.***

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kĩ năng của cả lớp.

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS trình bày kết quả làm việc cá nhân.

|  |  |
| --- | --- |
| **Môi trường xích đạo** | **Môi trường nhiệt đới** |
| - Trồng gối vụ, xen canh nhiều loại cây.  - Hình thành các vùng chuyên canh cây dầu, cao,...) theo quy lớn nhằm mục đích xuất khẩu hoặc cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy chế biến. | - Vùng xa van Nam Xa-ha-ra:  + Canh tác nương rẫy: lạc, bông, kê,...;  + Chăn nuôi chăn thả: dê, cừu,...  - Khu vực có khí hậu nhiệt đới ẩm:  + Trồng cây ăn quả và cây công nghiệp xuất khẩu.  - Công nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp và chăn nuôi;  - Khai thác và xuất khẩu khoáng sản. |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

***\*Mục tiêu***

- HS vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

***\*Nội dung hoạt động***

- Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập.

***\*Tổ chức hoạt động***

**HS thực hiện ở nhà**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

- HS về nhà tìm kiếm thông tin, tư liệu vẽ tranh hoặc thiết kế một pa-no kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ động vật hoang dã hoặc chống biến đổi khí hậu.

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đế cần tham khảo.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét về các phương án lí giải của HS đưa ra, hướng dẫn HS về nhà tìm hiểu, giờ sau trả lời (báo cáo).

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS về nhà tự tìm tòi, vẽ tranh hoặc thiết kế một pa-no kêu gọi mọi người chung tay bảo vệ động vật hoang dã hoặc chống biến đổi khí hậu.

**------------------------------------------------------**